

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/DS-ST
Ngày: 24/8/2023
V/v: “Tranh chấp hui”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Hồng.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Lai;

2/ Ông Lê Văn Toàn;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 112/2023/TLST-DS, ngày 14 tháng 6 năm 2023, về việc: “Tranh chấp hui”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-DS, ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Bà **Ngô Mộng Gi**, sinh năm 1981 (Có mặt);

Địa chỉ cư trú: Khu phố 2, thị trấn B, huyện M, tỉnh L;

2/ Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1974 (Có mặt);

Ông Đoàn Văn L, sinh năm: 1968 (Vắng mặt không lý do);

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh L;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện ghi ngày 02/6/2023, trong quá trình tố tụng và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn bà Ngô Mộng Gi trình bày như sau:

Bà Gi có đứng ra làm chủ thảo các dây hụi, cụ thể như sau:

- Dây hụi 1: Hụi 5.000.000 đồng, 04 tháng khui 01 lần bắt đầu vào ngày 04/8/2016 AL, hụi gồm có 19 phần, bà L tham gia chơi 1 phần. Hụi khui một thời gian thì bà L hốt hụi, từ tháng 8/2021 đến tháng 12/2022 bà L không đóng hụi chết là 04 lần với số tiền là $5.000.000 \text{ đồng} \times 4 = 20.000.000 \text{ đồng}$. Hụi mãn tháng 12/2022 AL.

- Dây hụi 2: Hụi 10.000.000 đồng, 03 tháng khui 01 lần bắt đầu vào ngày 04/8/2018AL bà L tham gia chơi 3 phần, hụi gồm dây thứ nhất có 20 phần và dây thứ hai gồm 21 phần.. Hụi khui một thời gian thì bà L hốt hụi từ tháng 8/2022 đến tháng 12/2022 bà L không đóng hụi chết dây hụi thứ nhất là 8 lần với số tiền là $1.000.000 \text{ đồng} \times 8 \text{ lần} \times 3 \text{ phần} = 24.000.000 \text{ đồng}$ và dây hụi thứ hai là $1.000.000\text{đ} \times 1 \text{ lần} \times 2 \text{ phần} = 2.000.000 \text{ đồng}$. Tổng 02 dây là 26.000.000 đồng. Hụi mãn tháng 6/2022 AL.

- Dây hụi 3: Hụi 2.000.000 đồng, 04 tháng khui 01 lần bắt đầu vào ngày 30/6/2019 AL, hụi gồm có 15 phần, bà L tham gia chơi 1 phần. Hụi khui một thời gian thì bà L hốt hụi, từ tháng 8/2021 đến tháng 12/2022 bà L không đóng hụi chết là 07 lần với số tiền là $2.000.000 \text{ đồng} \times 7 = 14.000.000 \text{ đồng}$. Hụi mãn tháng 12/2022 AL.

- Dây hụi 4: Hụi 10.000.000 đồng, 04 tháng khui 01 lần bắt đầu vào ngày 20/10/2018 AL, hụi gồm có 17 phần, bà L tham gia chơi 1 phần. Hụi khui một thời gian thì bà L hốt hụi, từ tháng 8/2021 đến tháng 12/2022 bà L không đóng hụi chết là 05 lần với số tiền là $10.000.000 \text{ đồng} \times 5 = 50.000.000 \text{ đồng}$. Hụi dự kiến mãn tháng 02/2024 AL.

- Dây hụi 5: Hụi 5.000.000 đồng, một năm khui 02 lần bắt đầu vào ngày 7/2018 AL, hụi gồm có 14 phần, bà L tham gia chơi 1 phần. Hụi khui một thời gian thì bà L hốt hụi, từ tháng 7/2021 đến nay bà L không đóng hụi chết là 04 lần với số tiền là $5.000.000 \text{ đồng} \times 4 = 20.000.000 \text{ đồng}$. Hụi dự kiến mãn tháng 07/2024 AL.

- Dây hụi 6: Hụi 3.000.000 đồng, 03 tháng khui 01 lần bắt đầu vào ngày 20/4/2020 AL, hụi gồm có 14 phần, bà L tham gia chơi 1 phần. Hụi khui một thời gian thì bà L hốt hụi, từ tháng 6/2021 đến nay bà L không đóng hụi chết là 07 lần với số tiền là $3.000.000 \text{ đồng} \times 7 = 21.000.000 \text{ đồng}$. Hụi mãn tháng 6/2023 AL.

- Dây hụi 7: Hụi 5.000.000 đồng, một năm khui 02 lần bắt đầu vào ngày 7/2021 AL, hụi gồm có 13 phần, bà L tham gia chơi 1 phần. Hụi khui một thời gian thì bà L hốt hụi, từ tháng 7/2021 đến nay bà L không đóng hụi chết là 04 lần với số tiền là 5.000.000 đồng x 4 = 20.000.000 đồng. Hụi dự kiến mãi tháng 02/2026 AL.

Tổng cộng là 171.000.000 đồng.

Tại đơn khởi kiện bà Gi yêu cầu bà Nguyễn Thị L và ông Đoàn Văn L liên đới trả số tiền hụi còn nợ là 176.000.000 đồng. Nay tại phiên tòa bà Gi thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị L và ông Đoàn Văn L liên đới trả số tiền nợ hụi 109.000.000 đồng và cũng tại phiên tòa bà L đã trả cho bà Gi 30.000.000 đồng. Như vậy, bà L và ông L còn nợ bà Gi số tiền hụi là 79.000.000 đồng. Do đó bà Gi yêu cầu bà L và ông L liên đới trả số tiền hụi còn nợ là 79.000.000 đồng. Thời hạn trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Đối với các dây hụi chưa tới hạn nêu sau này bà L và ông L vi phạm nghĩa vụ góp hụi thì bà Gi sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

2. Bị đơn, bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà thừa nhận có tham gia chơi hụi do bà Gi làm chủ hụi, bà L thống nhất với bà Gi đến thời điểm hiện nay còn nợ bà Gi số tiền hụi là 79.000.000 đồng. Bà L cũng đồng ý trả số tiền trên nhưng xin được trả dần mỗi năm trả 10.000.000 đồng cho đến khi hoàn tất số nợ.

3. Bị đơn ông Đoàn Văn L đã được Tòa án tổng đạt theo thủ tục tố tụng thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và sau đó vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án nên không có lời khai. Tòa án đã triệu tập bị đơn để tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các đương sự. Nhưng ông L tiếp tục vắng mặt không có lý do. Nên Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền của Tòa án: bà Ngô Mộng Gi khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị L và ông Đoàn Văn L liên đới trả lại số tiền hụi làm phát sinh quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng dân sự về hụi. Đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bà L và ông L cư trú tại huyện Mộc Hóa, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Đoàn Văn L đã được tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt, nên căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông L.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Bà Ngô Mộng Gi yêu cầu bà Nguyễn Thị L và Đoàn Văn L liên đới trả số tiền hui 79.000.000 đồng. Bà L cũng đồng ý trả khoản nợ này.

[3.1] Xét bà Gi cung cấp các giấy hui và bà L cũng thừa nhận khoản tiền này nên xác định đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định: *“Một bên thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Do đó có căn cứ xác định bà L có thiếu nợ hui bà Gi số tiền 79.000.000 đồng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà Gi là có cơ sở nên được chấp nhận. Bà Gi không yêu cầu tính lãi suất đây là sự tự nguyện của đương sự nên hội đồng xét xử không xem xét.

[3.2] Thời điểm bà L tham gia hui, ông L và bà L là vợ chồng đang chung sống; bà L thừa nhận hui để phục vụ cho kinh tế, sinh hoạt gia đình. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 288, 471 Bộ luật dân sự, Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Gi đối với bà L và ông L, buộc bà L và ông L có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Gi số tiền 79.000.000 đồng.

[3.3] Về thời hạn trả: Bà Gi yêu cầu trả một lần, bà L xin được trả dần mỗi năm trả 10.000.000 đồng cho đến khi trả hết số tiền 79.000.000 đồng. Tuy nhiên yêu cầu này không được phía nguyên đơn chấp nhận, để đảm bảo quyền lợi cho nguyên đơn cần buộc bà L và ông L liên đới trả số tiền 79.000.000 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà L và ông L phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 288, 471 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Mộng Gi đối với bà Nguyễn Thị L và ông Đoàn Văn L.

Buộc bà Nguyễn Thị L và ông Đoàn Văn L liên đới trả cho bà Ngô Mộng Gi số tiền nợ hui 79.000.000đ (Bảy mươi chín triệu đồng).

Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị L và ông Đoàn Văn L phải liên đới chịu 3.950.000 đồng (Ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Ngô Mộng Gi không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà Gi số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.400.000đ (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0010709, ngày 14/6/2023 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

3. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An; ;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy Hồng